

KẾT LUẬN KIỂM TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp và chất lượng sản phẩm hàng hóa trong quá trình sử dụng

Thực hiện Quyết định số 239/QĐ-ATMT ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp về việc kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp và chất lượng sản phẩm hàng hóa trong quá trình sử dụng (Quyết định số 239), ngày 14 tháng 9 năm 2023 Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại Công ty cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Việt San.

Xét Báo cáo kết quả kiểm tra ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Trưởng đoàn kiểm tra, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Cục ATMT) kết luận như sau:

1. KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Việt San (Công ty).

- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần.
- Mã số doanh nghiệp: 0700490769 Đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 05 năm 2010, Đăng ký thay đổi lần thứ 6, ngày 19 tháng 4 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp.
- Trụ sở cơ quan: Núi con Trám, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Điện thoại: 0913227780.
- Người đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Tiến Dũng**; Giới tính: Nam; Chức danh: Giám đốc.

2. KẾT QUẢ KIỂM TRA

2.1. Vật liệu nổ công nghiệp

2.1.1. Về hồ sơ pháp lý

a) Các văn bản chứng minh sự tuân thủ của pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp: Công ty đã có:

- Giấy phép khai thác khoáng sản số 60/GP-UBND do UBND tỉnh Hà Nam cấp ngày 01 tháng 08 năm 2012 và Quyết định điều chỉnh số 912/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam cấp ngày 14 tháng 08 năm 2013. Thời hạn giấy phép: 28 năm.
- Giấy phép sử dụng VLNCN số 54/GP-SCT do Sở Công Thương tỉnh Hà Nam cấp ngày 22 tháng 07 năm 2021, có giá trị từ ngày 01/08/2021 đến hết ngày 31/07/2024.
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự số 27/GCN-CĐ1, cấp ngày 28 tháng 06 năm 2021; cấp thay đổi ngày 30 tháng 08 năm 2023.



Hồ sơ pháp lý của Công ty trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) đảm bảo theo quy định.

b) Hồ sơ thiết kế, hoàn công hệ thống điện, chống sét, chống tĩnh điện; quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), thoát nạn của cơ sở tại kho VLNCN: Công ty không xây dựng kho VLNCN mà sử dụng VLNCN của đơn vị cung ứng trực tiếp tại các đợt nổ mìn.

c) Quy định và phân công chức trách, nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy của cơ sở; sổ theo dõi công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy; Quyết định thành lập đội PCCC cơ sở, chuyên ngành; sổ theo dõi phương tiện PCCC:

- Cán bộ công nhân viên của công ty được huấn luyện Phòng cháy, chữa cháy & cứu nạn cứu hộ theo đúng quy định của pháp luật.

- Công ty đã ban hành đủ các nội quy, quy trình, quy định về khai thác mỏ, PCCC & cứu nạn cứu hộ, an toàn lao động.

- Công ty đã lập và ban hành phương án PCCC & CNCH cơ sở, trang bị đầy đủ các trang thiết bị về PCCC&CNCH và lập sổ theo dõi các phương tiện PCCC&CNCH theo quy định.

d) Phương án chữa cháy của cơ sở đã được phê duyệt; báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án chữa cháy: Công ty có phương án chữa cháy của cơ sở số 50 lập tháng 9 năm 2021 được Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH - Công an tỉnh Hà Nam phê duyệt ngày 20/9/2021; Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PC&CC số 4282/TD-PCCC do Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH - Công an tỉnh Hà Nam chứng nhận ngày 08/11/2022.

đ) Hệ thống tổ chức, quản lý và thực hiện công tác sử dụng, bảo quản VLNCN: Công ty đã xây dựng, tổ chức quản lý và thực hiện công tác sử dụng VLNCN theo quy định.

2.1.2. Về công tác an toàn

a) Công tác kiểm tra, việc thực hiện các kiến nghị của các đoàn kiểm tra về an toàn: Đơn vị đã thực hiện công tác kiểm tra an toàn và triển khai thực hiện các kiến nghị của các đoàn kiểm tra về an ninh trật tự của phòng cảnh sát hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Hà Nam ngày 07/12/2022.

b) Huấn luyện về kỹ thuật an toàn VLNCN: Người lao động liên quan đến VLNCN của Công ty đã được huấn luyện, cấp chứng chỉ KTAT VLNCN theo quy định. Đề nghị Công ty thường xuyên rà soát đảm bảo người lao động liên quan đến VLNCN của Công ty được huấn luyện và cấp chứng chỉ đảm bảo luôn tuân thủ tốt quy định.

c) Công tác báo cáo: Định kỳ 6 tháng/lần và 01 năm/lần Công ty có báo cáo tình hình sử dụng VLNCN cho Sở Công Thương Hà Nam theo quy định.

d) An toàn hóa chất: Công ty đã thực hiện theo quy định.

2.1.3. Về công tác đảm bảo an ninh

a) Phương án đảm bảo an ninh, trật tự: Công ty đã lập và ban hành phương án đảm bảo an ninh trật tự cơ sở cho từng năm và luôn đảm bảo và thực hiện đúng các điều kiện về an ninh trật tự trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh của đơn vị.

b) Việc duy trì và đảm bảo thực hiện đúng các điều kiện về an ninh, trật tự trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh: Công tác duy trì, thực hiện đảm bảo tuyệt đối an toàn.

c) Công tác quản lý VLNCN: Công tác quản lý VLNCN của Công ty đảm bảo an toàn từ khi nhận VLNCN từ đơn vị cung cấp đến khi sử dụng hết số lượng VLNCN.

d) Các hợp đồng mua, bán VLNCN: Công ty ký hợp đồng mua bán VLN với Chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Hà Nam theo hợp đồng số 282/2021/HĐ-VLNCN ký ngày 06/07/2021 hiệu lực từ ngày 01/8/2021 đến ngày 31/12/2024 và ký hợp đồng mua bán VLN với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp Quốc phòng theo hợp đồng số 799/HDMB ký ngày 24/12/2021 có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022. Hợp đồng số 789/HDMB ký ngày 21/12/2022 có hiệu lực từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/07/2024 đảm bảo theo quy định.

đ) Sổ sách theo dõi xuất, nhập kho VLNCN: Đơn vị đã thực hiện ghi chép giao nhận, lưu trữ sổ sách, chứng từ đầy đủ.

2.2. Quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa trong quá trình sử dụng

2.2.1. Điều kiện bảo đảm chất lượng hàng hóa trong quá trình sử dụng

Công ty đã thực hiện và duy trì điều kiện đảm bảo chất lượng hàng hóa trong quá trình sử dụng theo quy định tại Nghị định số 132/2008/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

2.2.2. Việc thực hiện các yêu cầu quy định trong quy chuẩn kỹ thuật tương ứng liên quan đến điều kiện của quá trình sử dụng

Công ty đã thực hiện các yêu cầu quy định. Tuy nhiên cần lưu ý luôn duy trì thực hiện tốt các quy định trong quy chuẩn kỹ thuật tương ứng liên quan đến điều kiện của quá trình sử dụng.

2.2.3. Việc thực hiện các yêu cầu về kiểm định, kết quả kiểm định và các tài liệu hướng dẫn sử dụng đi kèm hàng hóa cần được kiểm tra

Công ty đã thực hiện và tuân thủ theo quy định.

2.2.4. Kiểm tra hiện trường tại mỏ đá núi Con Trám

Công ty triển khai thực hiện khai thác tuân thủ theo các thông số kỹ thuật của hệ thống khai thác chia lớp bằng vận tải trên tầng công tác theo thiết kế cơ sở được phê duyệt. Đề nghị Công ty duy trì chiều cao của dè chắn an toàn mép tầng vận tải, thường xuyên khơi thông rãnh thoát nước của các tầng công tác và xung quanh kho chứa đá sản phẩm.

2.3. Những khó khăn, vướng mắc của đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động VLNCN và chất lượng sản phẩm hàng hóa trong quá trình sử dụng và đề xuất hướng giải quyết (nếu có): Công ty không có khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.



3. KẾT LUẬN

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, để làm tốt hơn nữa việc thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp và chất lượng sản phẩm hàng hóa trong quá trình sử dụng của Công ty, Cục ATMT đề nghị Công ty thường xuyên cập nhật văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật để kịp thời rà soát sửa đổi, bổ sung quy định, quy trình phù hợp với các quy định pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp và chất lượng sản phẩm hàng hóa trong quá trình sử dụng. Rà soát phương án nổ mìn, báo cáo đánh giá rủi ro, kế hoạch ứng cứu khẩn cấp đảm bảo phù hợp với thực tế và tuân thủ theo quy định. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn tại hiện trường sản xuất.

- Tăng cường kiểm tra an toàn kho VLNCN, kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn hoạt động trên địa bàn quản lý của Công ty.

- Tăng cường các giải pháp quản lý trong công tác chỉ đạo kỹ thuật an toàn, luôn đảm bảo đủ các điều kiện an toàn cho người và thiết bị; Rà soát về tổ chức trong công tác cứu nạn, cứu hộ để luôn trong tình trạng sẵn sàng, kịp thời ứng phó với sự cố, tai nạn có thể xảy ra trong hoạt động sản xuất của Công ty.

4. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

5. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Không.

Trên đây là Kết luận kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp và chất lượng sản phẩm hàng hóa trong quá trình sử dụng tại Công ty cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Việt San, Cục ATMT thông báo tới Công ty cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Việt San để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân (báo cáo);
- Thanh tra Bộ;
- Công ty cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Việt San;
- Lưu: VT, ATKV, HS Đoàn kiểm tra.

CỤC TRƯỞNG



Tô Xuân Bảo